

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết  
của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2025/QĐ-CTUBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phân cấp cho Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai cấp Giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi;*

*Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai phân cấp cho Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai có ý kiến việc cho con nuôi nước ngoài, ký Quyết định việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 45/TTr-STP ngày 26 tháng 01 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

- Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 04 TTHC;

- Thủ tục hành chính cấp xã: 04 TTHC.

*(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung kèm theo)*

Trường hợp TTHC công bố tại Quyết định này được cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các TTHC trong lĩnh vực nuôi con nuôi có số thứ tự 02 tại Mục II Phần A; TTHC có số thứ tự 01, 02, 04 tại Mục I Phần B thuộc Phụ lục Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh và 04 TTHC trong lĩnh vực nuôi con nuôi được công bố tại Quyết định số 3400/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

**Điều 3.** Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương và Trung tâm Phục vụ hành chính công; phối hợp đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được cơ quan có thẩm quyền công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, TTHC cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp cập nhật nội dung TTHC đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp; đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện TTHC tại địa phương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**